DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT:
VOIX DU PEUPLE TIẾNG-DÂN ANNAM — HUẾ
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU 580 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年九月十六日 — NGÀY THỨ BẢY 15 OCTOBRE 1932

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.50	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo việc riêng, tùy thương-nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN ĐÌNH-PHIÊN

BẢO-QUÁN
Số 175, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Chỉ chuyên dùng một mặt võ lực thì không thể gây dựng đâu gì bền vững được.
(On ne construit rien de durable sur la force)
(Al. Varenne)

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A-733

SỨC MẠNH

Ở trên cõi đời « đua chen sống còn » nầy, sức mạnh là chiếm phần ưu thắng. Xưa nay đông tây, vẫn không vượt ra ngoài cái lệ chung ấy, mà từ nay về sau, hễ cái kiếp trái đất còn kéo dài đến bao nhiêu thì cái lệ chung ấy cứ đeo đuổi đến ngày cuối cùng. Đại đồng bình đẳng, chẳng qua là câu nói hảo mà thôi.

Tuy vậy, sức mạnh có 2 thứ: Một thứ to lớn dễ nhìn dàng hiện trước mắt ai cũng trông thấy; còn một thứ mầu nhiệm chìm ngầm, ẩn kín mà ít ai suy nghiệm. Muốn cho dễ hiểu, hãy gọi tạm là hữu hình và vô hình vậy. (Ngày nay con mắt nhà khoa học đã phát minh những thứ vô hình ấy, thấy rõ tánh chất và bản thể nó, nên không gọi là vô hình được, nhưng chỉ gọi tạm cho phần đông dễ hiểu.)

Đồng là sức mạnh mà cái hữu hình kia ai cũng trông thấy, hoặc lo tránh xa, hoặc tìm cách để phòng, nên cái họa nó có chừng. Đến cái mạnh vô hình thì lúc bình thời trừ phi người thấy rộng trông xa thì ít người suy nghĩ đến, mà phần đông ai cũng khinh suất; đến lúc nó bung ra thì không gì ngăn được, cái họa nó lại càng dữ dội hơn. Xin dẫn vài chuyện làm tỷ lệ:

1/ Hùm, voi, sư-tử, hung dữ mạnh bạo là giường nào! mà người đời có lắm cách phòng ngự; những kẻ bị nó làm hại chẳng qua là cái rủi mà thôi chớ có ai điên dại gì đem thân mà nộp trước miệng nó. Còn giống vi trùng kia, thôi thời ở khắp chung quanh loài người, dầu cho lầu cao cửa kín, mặc sướng ấm sung đến thế nào, nó cũng có thể chui vào mà không có đường tránh. Nếu như có ai làm một bản thống kê số người chết trên hoàn cầu nầy, thì tất cái số người chết về vi trùng xấp mấy ngàn triệu số người chết về hùm voi sư-tử.

2/ Khoẻ như Hạng-vũ xách nổi cái vạc to, bạo như Mạnh-Bôn, cất nổi trăm cân nặng, thuở nay khen là thần dõng. Đến như cái hơi nước (氣) kia, có ai xem ra cái gì, thế mà ngăn bít nó lại thì chiếc tàu chở đến ngàn tôn, mấy chục toa xe chất thêm vô số là gang sắt, trọng lượng không thể kể được, mà nó cũng lôi kéo đi như không.

3/ Núi ngăn biển cách dầu lấy sức đế vương cũng không làm sao mà truyền đề tin tức cho mau chóng, mà một luồng điện không thấy kia, trong một giây đồng hồ đi giáp vòng địa cầu đến mấy lần.

Trên là kể qua vài chuyện làm chứng, suy nghiệm cho rõ cái sức mạnh trên đời, có cái mạnh không thấy mà không liệu trước được. Những vi trùng, hơi nước, khí điện.. ngày nay nhà khoa học đã phát minh mà tìm cách giá ngự, lại lợi dụng cái sức nó để làm nên việc nọ việc kia, mà lần lần đem nó sang phần hữu hình. Duy có cái mạnh độc nhứt là cái tư tưởng của loài người, thì mới thật là vô hình. Đương lúc nó nằm yên trong não, không ai thấy mối manh tăm dạng ra thế nào, mà đến khi nó phát huy những điều chân lý ra, thì tung ra bốn biển, suốt cả muôn đời, không có cái gì ngăn đón. Bài *Dân ước* của Lư-thoa (J.J. Rousseau), bài *Tấn hóa luận* của Đạt-nhĩ-văn (Darwin) lơ thơ mấy tờ giấy mà biết bao nhiêu là ảnh hưởng, rung động cả toàn cầu!

Hùng vỹ thay và sâu xa thay, cái sức mạnh vô hình ấy! Vậy nên người xưa có câu:

« Không có gì mạnh hơn lòng người. »

X. T. T.

VAN-UYEN

Đêm thu cảm tác

Khen ai khéo vẽ nét trời thu,
Nước biếc non xanh một bức đồ.
Bên vách rỉ ve đờn cảnh cỡ;
Ngoài sân lác đác mũ nhành ngô.
Mấy năm lũng bũa, rồng phun nước,
Trống bốn bề vang, ếch được mùa.
Đêm vắng cùng ai trò chuyện nhỉ?
Chuông chùa xen với tiếng nam ô.

Vô-danh

Thượng-thơ Dân

Thay mặt nhân dân chốn nghị trường,
Thăng giáng một bước tới quan sang.
Phiếu bầu chiếm được ba lần số (1),
Bậc lột bằng qua chín nấc thang (2).
Nghị hội ghe phen đến có mặt,
« Bốp phơi » (3) mấy ghế cũng ngồi ngang.
Chức nầy mấy triệu dân đều muốn,
Một giấc hoàng lương vẫn vẻ vang.

Phú đắc cá bỏ đỏ của

Xưa nay cua cá vẫn hai giòng,
Một đỏ vì đâu khéo bỏ chàng!
Xâm xít trăm càng đan kẹp riết,
Mỏ côi một chắc hết phương vùng.
Vì tham mồi, mắc nơi vô lối,
Đáng trách người, sao ở bất công.
Trót vậy trầy ay rồi mới biết,
Một mình một vực sướng hơn không?

Bảo đời

(1) Đầu tiên bầu làm nghị viên, kế bầu vào ban trị sự, tối bầu làm nghị trưởng, là ba lần bầu.

(2) Quan trường có 9 bậc, thượng thư là bậc tột.

(3) Portefeuille, chữ Pháp là cái xếp đựng giấy, có nghĩa bóng chỉ chức thượng thư.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Ngài nào còn thiếu tiền báo xin nhớ kỳ hạn mà gởi về cho để được tiện việc sổ sách. Cám ơn.

TIẾNG-DÂN

CHUYỆN ĐỜI

Trương học Lương thù vật

Người đời có tánh thông thường hễ làm điều gì tốt thì hết sức phô trương mà làm sự gì xấu thì không muốn cho ai biết. Người xưa nói: « muốn người ta không biết, chỉ bằng đừng làm » (欲人不知, 莫若勿爲). Cái nầy đã biết là xấu mà cứ làm, lại còn muốn không có ai nói tới sự xấu của mình, mà có ai nói tới lại sinh mối hiềm vật, thì rõ trái đời! Chuyện Trương học Lương đối đãi với bọn diễn kịch nọ, chính là cái gương thù vật đó:

Ai lại không biết Trương làm chúa miền Bắc nước Tàu, đất rộng người nhiều, binh quyền ở trong tay mà thủy chung về cuộc người Nhật xô cửa phá nhà nầy, vẫn ôm giữ chủ nghĩa bất đề kháng, làm cho đất nước Tàu mất hết một góc tư vào đây người Nhật. Bất đề kháng đã phần, Trương lại còn mỗi ngày mỗi mở tiệc múa hát nhảy đầm nầy nọ, tuyệt không nghĩ đến mấy trăm vạn nhân dân bỏ nhà lìa xứ làm trâu ngựa dưới ngọn roi bảng súng của người Nhật, cùng bao nhiêu đám quân nghĩa dũng bay nhảy trong rừng tên mưa đạn kia. Cái tội «mất đất» của Trương còn cái phương gì cho đậy được tai mắt công chúng? Bởi thế nên các báo có đăng những bài thi, câu đối, để nhạo phúng mà Ngô tố Hinh là một nhà diễn kịch ở Thượng hải cũng có diễn, một tấn kịch tên là: « *Bất ái giang sơn, ái mỹ nhân* » (不愛江山, 愛美人 không thương đất nước thương người đẹp), có ý chê nhạo Trương.

Hành động của Trương như thế, cung một trò cười cho thiên hạ, dầu không ai diễn kịch, cái xấu vẫn chán chường ra đó. Thế mà Trương lấy làm tức giận, nhận làm mối thù. Lúc đoàn diễn kịch Ngô còn ở Thượng hải, Trương không làm sao được. Sau đó đoàn Ngô sang Bắc bình diễn kịch, Trương mới dở ngón thù vặt ra, hạ lệnh cho cục cảnh sát bắt Ngô, vu cho cái cớ « diễn tuồng mãi dâm » để trả cái thù chào phúng mình ở Thượng hải.

Cái thái độ của bậc công tử nầy nhỏ nhặn quá! Chính mình làm chủ tịch gần nửa nước Tàu, giặc tới bên chưn mà cứ ngồi ăn tiệc và đờn hát nhảy đầm, ấy là diễn cái tuồng gì? mà trở lại buộc nhà diễn kịch kia là mãi dâm? Và cái tội mãi dâm với cái tội mãi quốc kia, đường nào nặng hơn? Chỉ tiếc mấy trăm triệu dân Tàu không có tòa cảnh sát nào bắt tội Trương, thành Trương mới thi cái thủ đoạn thù vặt ấy.

VUI CHUYỆN

Khách trú ở Huế có hơi lãnh đạm với lễ Song-thập

Vì cuộc người Nhật chiếm Mãn-châu năm ngoái, nên dân Tàu ở đâu cũng cho là đều quốc sỉ. Ngày chu niên mất Thẩm-dương bữa 18 September vừa rồi, ở bên Tàu họ đều nhắm mắt mấy phút đồng hồ để kỷ niệm. Nay ở Huế khách trú họ đối với lễ Song thập rất là lãnh đạm: không làm lễ gì hết, lại phần nhiều nhà hàng thấy đóng cửa để tỏ ý buồn.

Dân Tàu biết xấu hổ với nước nhà, làm cho người Annam ta mất nao nức đi xem đốt pháo. Tiếc!

Ph. V.

Trong khi phê-bình không nên

CĂN CỨ Ở Ý RIÊNG

Báo Tiếng dân số 523 ra ngày 21 Septembre tôi có bài: « NHÂN-VẬT TRUNG BẮC KỲ NGÀY XƯA VÀ NGÀY NAY », trong có dẫn hai cái gương của danh nhân là ông Nguyễn-tri-Phương và ông Hoàng-Diệu, người Trung-kỳ ra làm quan ở đất Bắc ngày xưa.

Vừa rồi đọc Ngọ-Báo số 1530, ra ngày 5 Octobre thấy có bài xã thuyết đề là: « MỘT CÁCH PHÂN BIỆT KHÔNG NÊN CÓ », của ông Tha-Sơn. Trong bài có nói: «... Một bạn đồng nghiệp ở Thần Kinh gợi đến một chuyện xưa, kể lại tài đức một vị quan « đường trong » khi xưa ra trấn thủ kinh thành Bắc... » *Thế là tuy tác giả không nói rõ tên ra, nhưng ai đã đọc báo ở Thần Kinh cũng đã nhận là tác giả muốn ám chỉ bài báo trên.*

Tác giả lại nói « ... trong mấy lời ấy có lẫn một cái ý riêng khác mà người nào thường đọc tờ báo kia tất đã thấy biểu lộ ra luôn — cái ý hay phân biệt « đường trong » với « đường ngoài », người Trung với người Bắc... Chính cái lối phân biệt của bạn đồng nghiệp là một lối chẳng có công bình chút nào... hình như ngụ ý cho Bắc-kỳ là dở cả, mà nhân vật ngoài Bắc hầu như toàn bọn vô tài... »

Rồi đó toàn bài tác giả một mạch chỉ trích cái lối « bất công » trong trí tưởng tượng ấy, mà gia cho những tiếng mà tôi tạm cho là quá đáng như là: « phân bì », « mi nhãn » « không tỏ ra bụng quân tử », « giữ độc quyền giúp nước », « sai lạc sự thực », « làm mất cả tình liên lạc của người trong nước».. *Đọc xong bài nầy tôi lấy làm lạ bèn dở lại bài trước của tôi mà xem thì thấy nó không ăn nhịp vào đâu cả! Vậy chớ bạn đồng nghiệp muốn nói cái gì?? Trong bài báo của tôi, tôi chỉ nhân chuyện ngày nay mà nhắc lại và biểu dương cái công nghiệp của hai vị danh thần đời xưa mà cả nước sùng bái, chính người Bắc cũng vậy, nào tôi đã viết câu gì mạt sát nhân vật miền Bắc, đáng với lời phê bình của bạn đồng nghiệp đâu!*

Không những không mạt sát mà thôi, mà chúng tôi vẫn nhận Bắc hà là một nơi nguồn gốc cả và nòi giống cả và văn hóa trên lịch sử nước nhà trên mấy nghìn năm; công nghiệp như cụ Hưng Đạo, cụ Ức-Trai, văn học như cụ Phương-Đình, cụ Yên-Đổ, chúng tôi vẫn sùng bái đời đời kia.

Đến như bạn đồng nghiệp nói: « giữ độc quyền giúp nước », thì thật lạ! Thuở nay nghe nói « độc quyền muối », « độc quyền rượu », « độc quyền bán thuốc phiện » v. v... chớ giúp nước thì ai có đành nhau đâu mà bảo độc quyền với không độc quyền! Dầu là lời nói khôi hài, mà đem lên báo chương tưởng cũng nên thận trọng. Vả cái quyền thiêng liêng ấy là do nơi việc làm và tâm sự mỗi người, mà người hưởng được cái quyền ấy, cũng chờ định luận sau ngày đậy nắp quan tài kia mới biết được, chớ hiện bạn sống lỡ dở đây ai đã đương cái lên ấy đâu mà nói độc « quyền »!

Bài tôi còn đó, tôi xin bạn đồng nghiệp hãy coi lại cho rõ ai là « bất công », ai là « sai lạc », ai đã « làm mất tình thân thích của anh em ruột thịt nhà mình »?

HỌC-THUYẾT KHỔNG-MẠNH

CÁI HẠI NGƯỜI NỊNH RA THẾ NÀO?

Gần đây trong nước có nảy ra một chủ dư luận có hơi trái với phong triều Âu-hóa, là muốn đem học thuyết Khổng-Mạnh để duy trì trật tự và bảo tồn luân lý xưa. Nói cho phải, học thuyết Khổng-Mạnh, so với thời đại mới nầy có nhiều chỗ khuyết điểm, song ở trong có lắm điều chân chánh bất dịch, đáng làm gương cho muôn đời. Bản báo có tiếp được một ít bài lai cảo, bàn giải những câu danh ngôn trong học thuyết cổ ấy, thềnh thoảng đăng lên báo chương hiến cùng độc giả. Bài «Cái hại người nịnh» nầy là một.

L. T. S.

* *

Theo tánh thông thường của người đời, ai cũng ưa người nịnh mà ghét người ngay (好佞惡直). Vì lời của người ngay bằng theo lẽ phải, do trong lương tâm mà nói ra một cách khẳng khái xác thực, không có kiêng nể che dấu chút nào, nên nghe đến cũng như kim chích vào lưng, gậy phang trước trán, lợi ích khi nào chưa thấy, chớ trong khi nghe nói đã lấy làm khó chịu, vì khó chịu nên sinh ghét.

Trái lại, lời nói của người nịnh, thôi thì không phải bàn nữa, như giọng hát êm tai, như tiếng đờn ru ngủ, như rót mật vào trong trái tim, nói khoái thích còn có gì khoái thích bằng, vì thế mà không ai không ưa.

Tánh chất lời nịnh khác với lời ngay như thế. Tiếng nịnh bên xấu trên sử sách, xưa nay ai cũng biết; không những người nói không nhận cái tên ấy, chính người nghe cũng muốn tránh xa, mà hạ thiệt giọng mật hơi đường kia, không cửa nào không vào được, nhứt là những nhà có quyền vị thế lực, lại càng chương làm vật thượng phẩm không ngày nào rời ra được kia.

Phỏng như lời nịnh mà không hại gì đến ai thì tha hồ ai ưa thích nó cũng mặc kệ, khốn vì cái hại nó rất to tát. Muốn biết cái hại nó, xin dẫn lời Đức Khổng-tử đã giạy dưới nầy.

Học thuyết Khổng tử mà thông hành ở xứ ta, không chỉ bằng sách Luận-Ngữ. Trong sách Luận-Ngữ nói việc giao hữu, ngài cho kẻ biện nịnh là « tổn hữu » (損友).

Tổn là thế nào? Làm hư đến nhân cách của mình. Đó là nói về việc cá nhân. Đến nói về quốc gia thì ngài nói cái hại người nịnh càng to nữa:

Thầy Nhan bởi việc trị nước, ngài bàn việc cải cách sắp đặt một đoạn khá dài, nào theo lịch đời Hạ, cỡi xe nhà Ân, đội mão nhà Châu, múa nhạc vua Thuấn, rồi ngài kết luận phải tránh xa người nịnh (遠佞人). Ngài lại nói rõ cái ác quả của người nịnh đến nỗi làm nguy cả nước nhà (佞人殆...).

Theo như lời ngài dạy thì cái hại người nịnh to lớn là giường nào! Không trách có người cho là quá đáng. Song thử xét trên lịch sử thì cái gương trước rất rõ ràng: Kia xem bọn Thập-thường-Thị làm mất nhà Hán, Tàu-Cối, Trương-bang-Xương làm nguy đời Tống, cho đến bọn Vương-Chân, Ngụy-trung-Hiền ở đời Minh, Vinh-Lộc ở triều Thanh, đương lúc đắc thời tin dụng, nào mấy vua các triều đó có biết là tiểu nhân đâu? Chỉ vì lời nói nịnh êm tai, lâu lâu đem cả vận mạng nước nhà cung làm trò chơi cho bọn ấy mà không tự biết! Cái hại lời nịnh đã nguy chưa!

Vậy ai có trách nhiệm nước nhà khi dùng người nên ghi câu danh ngôn Khổng tử một bên chỗ ngồi để tự xét:

«*Xa người nịnh, người nịnh làm nguy đến nước nhà*» (遠佞人. 佞人殆).

Q. T. P.

NHÀ VƯƠNG-THÚC-NGHIÊM BỊ TỊCH BIÊN

Nghệ-an.— Vương-thúc-Nghiêm quán làng Kim-liên, huyện Nam-đàn là tộc thuộc Vương-thúc-Oánh can vụ hội kín năm 1930, bị án chung thân và đày đi Lao-bảo năm trước. Tháng Septembre vừa rồi, các nhà chuyên trách đã đến tịch biên gia-sản nhà Nghiêm được cả thảy 1$60.

T. S.

Một chi bộ hội kín bị khám phá

Bắc-kỳ.— Hồi một giờ đêm 5 Octobre, có tin báo sở Mật-thám Hà-nội rằng ở huyện Cẩm-giàng cách tỉnh lỵ Hải-dương 12 cây số, có một chi bộ hội kín rất trọng yếu, nên sở Mật-thám tức khắc phái một bọn 12 thám tử vừa Tây vừa Nam đi hai chiếc xe ca-mi-ông về tận huyện, cùng quan Huyện và lính tráng sở tại đến vây một nhà bắt được tất cả 23 người, trong có 3 ông già.

Ngay sau lúc ấy 20 người đã bị giải về sở Mật-thám, còn 3 ông già thì cho đem giam ở Hải-dương.

23 người nầy đều có chân trong một chi bộ hội kín.

Hiện các nhà chuyên trách còn đang cho tra xét.

(N. Ng.)

Nhưng coi lại cho kỹ thì toàn bài bạn đồng nghiệp chỉ căn cứ ở một câu: « trong mấy lời ấy có lẫn một ý riêng khác... ». Thế là bạn đồng nghiệp không bằng như lời nói mà bằng ở cái « ý riêng ». Trọn bài đã căn cứ vào một câu, câu kia lại căn cứ vào một « ý riêng », mà cái ý riêng nọ lại rất mờ hồ, thì không nói cũng biết cái giá trị của bài ấy. Vì vậy mà tôi không phải bàn dài.

Giang Hạ

THỜI-CUỘC TRUNG-HOA

MẤY LỜI ĐÀM THOẠI CỦA TÔN-KHOA

Tôn-Khoa, con Tôn-trung-Sơn, là một tay trọng yếu trong đảng quốc Trung-hoa, trước làm Hành chánh viện trưởng, rồi từ chức về Quảng-đông. Mới rồi Tôn sang Hương-cảng lên Thượng hải, một nhà viết báo tới hỏi ý kiến đối với thời cuộc, Tôn có bày giải mấy điều quan yếu, lược trích như dưới:

Nhà viết báo — Quốc nạn biến thời, ứng phó khó khăn, vấn đề Đông Bắc không rõ giải quyết cách nào?

Tôn — Chỉ có cuộc Á-đông đại chiến là giải quyết được. Ngoài ra không cách gì hết. Vì Quốc liên không phương gì giải quyết, tất Mỹ phải viện điều ước 9 nước mà phản kháng với Nhật,

(xem tiếp trang nhì cột tư)

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

3000 NỮ HỌC SINH NHẬT LẬP LUYỆN CHIẾN THUẬT

Dã tâm xâm lược của người Nhật, một ngày một sôi nổi, quyết tạo ra trận đại chiến thứ hai như điên như cuồng. Theo thông tin Đông kinh hiện kế hoạch quốc gia tổng động viên, trừ các hải lục quân luyện tập ở các đô thị, chuẩn bị ở các nơi công nghệ trọng yếu động viên, và sản nghiệp công nhân tham gia huấn luyện ra, Bộ binh liên đội thứ 3 tại xứ Ma-bố thiết hành nữ động viên. 3000 nữ học sinh đều vai súng lưng đạn, ngày 21 tháng 9 trước, ra ở luôn trong dinh đội ấy luyện tập một ngày. Tập bắn đạn thiệt, dự phòng khi độc, phép cấu cứu và phép khán hộ, diễn quân nhạc, và huấn luyện các việc quân khác. Một đều chủ yếu nhứt là giạy các mô phạm theo gương 3 người dũng sĩ ném bom ở Thượng Hải (liều chết ném bom)...

Thế là các chị em ở 3 hòn đảo kia ngày trước người ta gia cho cái tiếng «Đĩ» và «Mải dâm quốc» ngày nay đã trở thành quân nhân cả. Trên biển Thái bình dương sẽ thấy cờ nương tử phất phơ mới đáng ghê cho!

Sổ tiền dự định về việc chi tiêu trong năm 1932 cho Nam-triều

Đây là bản dự định của tòa Khâm thảo ra ngày 31 Décembre 1931 về việc chi tiêu trong năm 1932 cho Nam triều, mà báo *Annam Nouveau* ngoài Bắc có đăng. Nay xin lần lượt lược trích ra đây :

Những số tiền dưới nầy tính theo đồng niên.

Số tiền dự định về việc chi tiêu trong năm 1932 là một triệu tám trăm tám mươi ngàn, chín trăm sáu mươi bốn đồng (1.880 964$00).

Số tiền ấy chia ra làm 11 khoản.

I) Trong Hoàng cung. — Về phần vua: một trăm hai mươi nghìn đồng (120.000$) ; học phí của vua : hai mươi nghìn đồng (20.000$) ; chi phí về việc nuôi ngựa : hai nghìn bốn trăm tám đồng (2.408$) ; chi phí vào các xe hơi : sáu nghìn ba trăm sáu mươi hai đồng (6.362$) ; chi phí vào các thuyền : một nghìn, bốn trăm bốn mươi lăm đồng (1.445$); cấp cho đầu bếp : một trăm tám đồng (108$) ; cấp cho thợ giặt : một trăm hai chục đồng (120$) ; tiền phụ cấp để chăm nom giữ gìn những bàn ghế : sáu trăm đồng (600$); tiền đèn điện : chín nghìn đồng (9000$).

II) Cấp cho lính hộ vệ của nhà Vua. — Cấp cho 2 người Phó quản, 5 người đội, 11 người cai, 80 người lính và một người Pháp cai quản đội lính ấy : ba mươi mốt nghìn, bốn trăm sáu chục đồng (31.460$. L.

(Còn nữa)

Phú-xuân Học-hiệu

94 – Đường Gia-hội – 94 HUẾ

NGÀY TỰU TRƯỜNG :

15 Septembre 1932

Có lớp sơ-học và lớp năm đến lớp nhất, có Cours de Perfectionnement để cho những trẻ đã học sơ-học rồi.

Trong năm 1932 :

C. E. Préparatoire đi 7, đậu 7

C. E. Primaire : đi 40, đậu 29

VIỆC TRỌNG NƯỚC

HUẾ

Sở cảnh sát nên ghé mắt

Làng Đệ-Ngũ, gần con đường Đồng-Khánh, ở trong góc chùa Diệu-Đế, có một bọn thường họp lại mà vầy mâm đèn với ả Phù dung. Thỉnh thoảng nghe nhà nầy nhà kia mất đồ, mà những bác hương chức trong làng không để ý đến.

Hôm 31 Septembre tên D. trong bọn nó đến mua thuốc phiện ở nhà ông C. (đường Đồng-Khánh) tiền chẳng trả, mà bỏ chạy. Người nhà bắt lại, nó bèn đập chén thuốc bể tan từng mảnh, rồi vu chủ nhà đánh nó. Trong khi rối rít, bọn nó kéo đến có trên bảy tám đứa, lại có một người đàn bà (vợ tên G. X.) cũng chạy vào can thiệp, miệng la tay khoát làm um sùm cả một góc xóm.

Ở thành phố mà có chuyện như vậy, huống là ở thôn quê!

Một người nghe thấy

Chương trình âm nhạc tại hoa viên trước phủ Khâm-sứ

Tại hoa viên trước phủ Khâm sứ mỗi tuần đến ngày chúa nhật đều có cuộc âm nhạc do ban âm nhạc của cơ lính mã xanh đánh, để cho công chúng đến nghe.

Chúa nhựt nay 16 octobre cuộc âm nhạc gồm có các bài nầy :

1· El Matador (Marche espagnole F. Andrieu)

2 La poupée de Nuremberg (ouverture Adam)

3 Serénade de Gillotin (genre G. Goublier)

4· Macbeth (Grde fantaisie sur l'opéra de G Verdi).

5 Coppélia (Prélude et Mazurka Leo Délibes).

Nếu chủ nhật mà bị trời mưa thì hoãn lại thứ năm.

THANH-HÓA

Luật đó ở đâu ?

Chúng tôi là dân làng Đại-Lộc, nhờ qui báo làm ơn đăng cho chúng tôi một việc sau nầy :

Nguyên giáp Ngự-trăng chúng tôi, thuộc làng Đại-lộc, huyện Quảng-xương có một thửa ruộng 8 mẫu 7 sào tục hiệu Đồng điền xứ, số biên 512 Vì trước kia dân giáp chúng tôi sở hữu công điền, phải đem ruộng ấy đi cầm cho tên Trí, làng Mỹ-Thạch, lấy tiền 100 quan để chi tiêu, viết khế 3 năm mãn hạn. Đến năm sau dân giáp chúng tôi đem tiền hồi chuộc, thì bị tên Trí đã từ trần, còn con là Bích xin khất lại năm sau. Hết năm ấy chúng tôi lại hồi chuộc, thì tên Bích cứ nói lôi thôi hoài, cố ý không cho chuộc. Chẳng ngờ tên Bích mưu với tên Qui là người làng ấy mà cố cho tên Qui, thế tự thế nào thì dân chúng tôi không được rõ. Đến năm 1930 dân chúng tôi lại hồi chuộc, thì tên Bích cùng tên Qui mưu nhau nhứt định không cho chuộc ; lúc bấy giờ dân chúng tôi phải làm giấy trình quan địa phương phân xử, thì quan Địa phương chất cứu cả hai bên khế tự rõ ràng, bèn tính thương tòa phúc ý, rồi sức về cho dân chúng tôi đem tiền lên lại công đường mà chuộc, còn tên Bích cùng tên Qui, không được giữ số ruộng ấy nữa, còn văn tự của dân chúng tôi cầm cho tên Trí, quan đã thu tiêu rồi, vì bằng không theo tờ sức, sẽ cứ luật nghĩ trị, dân phải tuân lệnh, đã chia dân hộ mỗi người một phần, cày cấy chịu thuế đã 2 năm rồi, chẳng rõ lại sao thầy quan địa phương chúng tôi sức thôi lý hương đại bảo mua và dân bạ, bảo phải giao số ruộng ấy một nửa cho tên Qui. Dân không giao, vì rằng công điền không có thể nhượng cho ai được, mà dân chúng tôi không bán cho tên Qui, mà quan bảo giao cho tên Qui. Dân sợ có lỗi nên không giao được, xin quan minh xét. Đến ngày 12-8-1932 thầy huyện phái 4 tên lính tập và viên chánh tổng tới làng chúng tôi bắt lý hương Đại bảo mục lộc biểu, giải tỉnh bổ trường tạo, thu đăng triện ; đến ngày 16 lại thầy tập binh chánh tổng về vây bọc làng chúng tôi, từ ngày ấy cho đến 27 những nhiều dân giáp chúng tôi thêm cái là khổ, chúng tôi ngu dận không rõ pháp luật ra sao ! công lý thế nào ! Tại làm sao mà phải nhượng công điền của làng cho tên Qui ? Dân chúng tôi khó hiểu chỗ đó quá.

Dân

Phụ tờ sức của quan

Bảo-Đại năm thứ 6 tháng 10, ngày 24.

Dân giáp Ngự-trăng, làng Đại lộc, tổng Thái-Lai, huyện Quảng-xương, tỉnh Thanh hoa, có đơn kêu kiện người làng Mỹ thạch tên là Trần văn Thạch tức là Bích chẳng cho dân chuộc ruộng đồng điền mà người làng Mỹ thạch tên là Qui lại có đơn kêu kiện tên Thạch mưu cùng dân giáp Ngự trăng chuộc ruộng ấy. Quan huyện kinh thôi xét hỏi thì ruộng ấy 8 mẫu 7 sào quả thực công điền dân Ngự trăng, ngày trước dân giáp Ngự trăng có việc công tiêu đem cầm cho tên Trí con là tên Bích lấy tiền một trăm quan. Khi tên Trí đã chết mà con là tên Bích lại đem bán cho tên Thưởng con là Qui lấy tiền một trăm quan. Khi ấy tên Bích khai nhận rõ ràng, mà các quan xét chẳng phải dịch tính bán mãi. Khi tên Thưởng chết con là tên Qui nhà bị thất đạo, đem số ruộng ấy làm của chạ ông để lại, sau lại khai cha con tên Trí bán đoạn lấy tiền 120 quan, lại xét tên Bích khai không nhận và lại cứ tên Bích xuất trình văn tự làng Đại lộc cần số ruộng ấy xét cùng năm Bảo Đại thứ ba, tên Qui xuất trình văn tự quả hệ đến dân Ngự trăng cầm cho Trần văn Qui chẳng phải bán cho Bài khắc Thưởng.

(Xem qua trang 3 cột 3)

Mấy lời đàm thoại

(Tiếp theo trang nhất)

điều ước ấy cũng vô hiệu thì Nhật Mỹ khó tránh khỏi sự chọi nhau. Nhật Mỹ đã chọi nhau thì kéo đến mối Nga Nhật xung đột, ấy là cái xu thế tất nhiên.

— Trung hoa ta nên thế nào ?

— Cuộc đại chiến Viễn đông phát sinh, thì Trung hoa ta là nơi chiến trường, không đứng ra ngoài vòng xoay ấy được, nay cần phải chuẩn bị luôn. Cuộc đại chiến nầy, vài năm đầu thì Nhật chiếm phần hơn, song vài năm sau thì Nhật ắt sụp vào cái cảnh nguy ngập, cầu như cái cảnh địa nước Đức sau cuộc Âu chiến cũng không được nữa kia.

— Có nước nào dản hộ Nhật không ?

— Hiện vấn đề Viễn đông có 2 cách xem xét:

1) Anh trung lập.

. Mỹ không thể một mình phản đối Nhật. Quốc liên không phương gì giải quyết, phải hợp với Mỹ mà dần dụng điều ước 9 nước, như vậy thì cuộc chiến tranh khó tránh khỏi. Nước mình biết tự cường thì có thể thừa cuộc chiến tranh mà giải phóng.

2) Anh Pháp và Mỹ hành động nhứt trí, thái độ Quốc liên cũng cương ngạnh, để khởi điều ước khoản 15, 16 mà đối Nhật triệt hành chanh sạch phong tỏa... như thế thì Nhật bị co thế, buộc giả phải mèn dí cũng nên. Vẫn biết Nhật bản không đại gì khấu nem cái dất mình đã chiếm lấy một cách khó nhọc, mà trả lại cho ai, song đến nơi «thế không được đường» thì cũng không làm sao được.

Tôn lại nói có đều nên chú ý là mới đây tờ báo ở Luân đôn, News chronicle, có đăng cái tin: Nước Pháp đã quyết định đối với vấn đề Trung-Nhật dùng chánh sách hòa hoãn : Pháp đối với vấn đề quân bị nước Đức, cần phải cùng anh Mỹ đồng ý, còn Mỹ thì lấy sự đối với vấn đề Viễn đông thái độ nhứt trí làm điều kiện trao đổi. Vì lẽ ấy nên Pháp đổi chánh sách trước mà tỏ ý ủng hộ Quốc liên... Tin ấy quả thực thì cuộc Viễn đông có trở ra vẻ mới...

Hỏi về nội chánh thì Tôn không trả lời... K. Q. dịch thuật

UỐNG CHO THOẢ THÍCH KHI TA KHÁT NƯỚC

Antésite pha với nước là là một *vị giải khát rất ngon lành, đúng vệ-sinh, uống bao nhiêu cũng không độc* (dùng đã hơn 30 năm nay ở Algérie, Tunisie, Maroc, Đông-Dương, AOF., AEF. V. V.)

Làm bằng cam thảo, thạch long đảm, cùng bằng các cây thơm. *Nước đó rất khát, giúp cho sự tiêu-hóa, rất bổ mà chữa các chứng sốt rét.* Đã thơm tho, lại không có tí rượu nào, uống không bứ, uống một ít là đủ khỏi khát. Thật là một vị giải khát đích đáng cho các sứ-nóng.

Antésite đựng bằng các lọ nhỏ, pha được 30 hãy 80 lít nước, bán ở các nhà bào chế, tạp hóa cùng các nhà bán đồ ăn. Nếu không mua được, thì gởi theo 5 quan cho **N. PERROT-ANTÉSITE à Voiron** *(Isère) (France)* rồi sẽ nhận được ít mẫu pha được 30 hãy 40 lít nước mà không mất cước.

Có bán ở Huế : M. IMBERT Bào chế Centrale ở Đông Pháp

MƯỜI ĐỀU CÓ ÍCH CHO SỰ DÙNG

SAVON VIET-NAM

1· Giúp đồng bào tranh nghề với ngoại bang.
2· Giúp thợ Annam có công việc làm.
3· Giúp người trồng dừa, đậu phụng, bán đồ trong nước được khá giá hơn.
4· Giặt đồ bằng savon «Việt-Nam» ít hao, tính chắc lại rẻ bằng nửa savon Khách và Mạc-Xây.
5· Giặt bằng savon «Việt-Nam» thì không vàng đồ không hư đồ, thứ nhứt là tơ lụa.
6· Tắm gội không ngứa xót mình, không sanh ra ghẻ như savon khác.
7· Dùng savon «Việt-Nam» rửa xe hơi, thì không tróc sơn, mà mau sạch dầu, mà lại khỏi rửa lại bằng dầu hôi như mấy thứ savon khác, vì rửa bằng savon «Việt-Nam» tự nhiên xe sạch và bóng, vì savon «Việt-Nam» dùng ròng đồ tốt làm ra.
8· Người tu hành không lo là đồ uế trược, vì savon «Việt-Nam» dùng ròng đồ tốt là đồ chay.
9· Vì savon «Việt-Nam» phần nhiều người Annam mua đi bán lại, nên dùng savon «Việt-Nam» là giúp ích cho những người bán sỉ và bán lẻ ; Annam được hưởng lợi và tranh thương với người.
10· Vì nhiều người thất nghiệp lảnh savon đi bán khắp nơi, nếu dùng savon «Việt-Nam» cũng chính là giúp ích cho anh em thất nghiệp.

HÁN-VIỆT-TỪ-DIỂN

Tác-giả : ĐÀO-DUY-ANH

(Dictionnaire Sino-Annamite)

6.000 chữ — 40.000 lời

Ba thứ chữ : HÁN, VIỆT, PHÁP

Bộ sách

ĐỘC-NHẤT VÔ-NHỊ

trong kho sách quốc-văn

Trọn bộ 2 quyển

ĐẶC-GIÁ : 5$50

Từ 15 décembre 1932 trở đi, mỗi bộ bán định-giá 7p.00

QUAN HẢI TÙNG THƯ

HUẾ

(Ở xa xin gởi 0p10 tiền cước)

DƯ LUẬN CÁC BÁO ĐỐI VỚI SÁCH NHẬT-NAM

Ngọ báo số 1 469 ra ngày 24 Juillet 1932

SÁCH MỚI

Ngọ báo mới tiếp được quyển CÔNG-NGHỆ TÙNG-THƯ (cuốn ZA) một quyển sách có tính cách thiết thực dạy làm 40 NGHỀ ÍT VỐN : của NHẬT NAM THƯ-QUÁN xuất bản và gởi đến tặng.

Cuốn sách rất có ích nầy giày 500 trang, giá 2p00. (N. B.)

Haiphong, le 19 Mai 1932

Monsieur le Directeur

du NHẬT-NAM THƯ-QUÁN à Hanoi

Thưa ngài, chúng tôi đã từng được đọc mấy cuốn sách của ngài lu lau nay, rất lấy làm hâm mộ tấm lòng bác ái của ngài đối với nhân quần xã hội, chẳng quản hao tinh thần tổn trí não để dắt dìu anh em lên con đường tiến bộ một cách xác đáng.

Mỗ cuốn sách ra, mục nào mục nấy, RẤT LÀ RÕ RÀNG, AI XEM CŨNG CÓ THỂ HIỂU được, CHẲNG KHÁC GÌ NHÀ TÁC GIẢ ĐỨNG TRƯỚC MẶT, đem cơ quan của tạo hóa cùng cơ khí phô bày ở trước công chúng Nói về khoa học danh từ chữ nào chữ nấy, thực đã rõ ràng.....

N. Nông à Hàng-Kênh Haiphong

SẴN CÓ ĐÂY !

Nếu vì huyết không lưu thông mà phát nề, dùng thuốc Bách-ứng của Hải-ngọc-đường thì khỏi

AI DÙNG KHÔNG KHOI ?

THUỐC LY «NĂM-SAO»

XIN HOÀN TIỀN LẠI !

Thuốc nầy của YECSIOUNINE chủ nhà thuốc NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bịnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LY NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lầm chai thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm - khẩu-lỵ, ngũ-sắc-lỵ, thì rất khó trị, (người nghèo không tiền dùng thuốc, bần hiện biếu không lấm phước) Bịnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Lý nhà thuốc «NĂM-SAO» tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có lắm thư cảm tạ. Ai đang không hay cứ viết thư nói, chẳng bao nhiêu tiền lại. Ai đau lâu phải dùng 2 hộp. Mỗi hộp 0p.50. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng giá trị đều đồng lành cả mỗi gói 0p.15 — Thuốc chúng tôi tinh chất đều hòa đã dùng có rõ cách dùng rõ ràng — thư từ mandat đã gởi cho :

M. Nguyễn-trung-Thâm

Quảng-xá — Đồng-hới

TRƯỜNG GIA-LONG

Có chân trong hội đồng Tư-Vấn Học-Chính, do M. Gilbert Baillet sáng lập và quản đốc đã bao năm nay, là một trường to nhất ở Hanoi.

Có đủ các lớp từ đồng-ấu đến lớp tú-tài.

Học tại trường hay học theo cách gởi thư.— Có nhà cho lưu-học-sinh ở.

KẾT-QUẢ SỰ HỌC :

Từ năm 1930 đến năm 1932 : đã được 211 học sinh đỗ bằng sơ-học-pháp-việt.

Từ năm 1930 đến năm 1931 : có 15 học-sinh đỗ kỳ thi vào học trường Cao-Đẳng và Công-Chánh Mỹ-Thuật, chiếm nửa số thí sinh trúng tuyển : 20 học sinh đỗ kỳ thi vào trường Trung học Bảo-Hộ ; 20 học sinh vào trường Nam Sư-Phạm và 19 học sinh vào trường Nữ Sư-Phạm.

Từ năm 1931 đến năm 1932 : 5 học sinh đỗ bằng Cao-Đẳng-Tiểu-học Pháp-Việt và 45 học sinh đỗ bằng Sơ-Học-Yếu-Lược.

Xem như thế thì cái giá trị về khoa sư-phạm của trường GIA-LONG khá ; ở sự tinh nghiệm về cách dạy dỗ ở nhất.

Ngày khai trường

Các lớp sơ học : 1er Septembre

Các lớp thành chung và tú-tài 8 Sept.

Muốn hỏi thể lệ xin viết thư trường GIA-LONG sẽ gởi quyển điều lệ có hình ảnh.

Cây có tốt thì quả mới tươi

Đàn bà cũng vậy, có thai thế nào cũng phải dùng thuốc

Thiên-kim-an-thai

HIỆU

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

không những đẻ con béo tốt mà lại khỏi chứng mẹ ghẻ con sài. . .

mỗi hộp 1$00

Thuốc hoàn tán trước kia đóng trong lon, bây giờ vào chai cả, khỏi phải sợ hư, mốc.

NGHỀ BUÔN PHẢI LẮM CÔNG PHU

Bấy lâu xe Khuynh-Diệp, vài tháng đi Bắc một chuyến, vài tháng đi Nam một chuyến, để quảng-cáo và bán hàng. Nhưng từ nay mỗi tháng sẽ có một chuyến xe đi Bắc, một chuyến xe đi Nam với một chuyến xe đi Lào, và sẽ ghé lại hết thảy các thành-phố lớn nhỏ, các chợ xa gần ở nhà quê.

Hiệu Khuynh-Diệp đã có sắm rất nhiều nhà đại-lý (tới 3.000 ở khắp Đông-Pháp), cách quảng-cáo bán hàng của hiệu Khuynh-Diệp lại hết sức công-phu tốn kém, nên món hàng gì giao cho sở Khuynh-Diệp phát hành, thế nào cũng được tiêu-thụ mạnh.

Hiệu Khuynh-Diệp nhận đứng phát-hành các món hàng đứng đắng của các nhà chế-tạo chân-chính ta.

Ai muốn thương-lượng đều gì xin viết thư cho

M. VIÊN-DÊ

hiệu KHUYNH-DIỆP — HUẾ

GIÂY NÓI : 87 — GIÂY THÉP TẮT : VIENDE HUE

Khuynh-Diệp-Báo, là một tờ báo biếu không, sắp ra đời để làm cơ-quan riêng cho hiệu Viên-Đệ và cơ-quan chung cho các nhà công thương Việt-Nam.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ư hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong.

海上堂百應丸

Thưa các ngài !

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Đường-Hải-ngọc-bách-đơn* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, đa bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đàm tích, ẩn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 – Mỗi ve giá 0$25

Bán tại :

Thanh-hóa : M. Di-long, 71, Phố lớn
M. Chu-bảo-Đinh, 41, phố Bếathầy
Hàm-rồng: M. Hoàng-v-Hưng, à Chợ Chời.
Cửa-lò : M. Cương-hưng, commerçant.
Bái thượng: M. Tuất, Bán phở
Vinh : M. Vĩnh-hưng - Tường, 77, Rue Sarraut
Huế : M. Vĩnh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi: M. Quảng-hòa-Tế công-ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang : M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang : M. Huỳnh-văn Trân, 14 Marécnal Joffre
Phanri : M Nguyễn-Vệ à Chợ-Mớp
Phan thiết M. Mai-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon : Mme Ng-thị Kính, 30, Avenue Gare
Cholon: M. Ng-văn-Dương, à Tanha, Canđước
Cămau: M. Nghê-văn-Huynh, maison Tam-ky
Thakhek (Laos) : M. Trịnh-duy-Yên
Phonhon (Laos) : M. Đồng-xuân-Ủy, cái de laverie S. E. E. M.

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước.

Nhận nang theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement).

Thư nọc mandat gửi cho :

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ
Tả-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa
(Annam) Thanh-hóa

角才阮輝踞謹白

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là : ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác - Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây :

Ở Phanthiet : Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Langbiang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane : Bùi-văn-Khê commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle) : *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Lương*
FAIFO : *Bazar Hồng-Lợi 122 Pont Japonais*
TOURANE : *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG : *Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI : *Madame Phạm-Hòa commerçante*
NHATRANG : *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI : *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT : *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Giang, 9 Rue Đồng-khánh*

Mua sỉ ăn 6 bằng 30% sở phí tài chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boite Postale n° 63 -:- Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý* Giá 0$14)

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới nầy hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết

Huongky Photo
cán bạch

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

phương chi ruộng ấy thực quả công điền sao được riêng bán, lại sức cho dân giáp Ngự-trăng đem tiền 100 quan, cùng tên Bích đem tiền 100 quan hợp lại chuộc tên Qui, chẳng được cố chấp, còn như những người làng Đại-lộc cầm ruộng công điền lâu năm không chuộc, thì nên có lời, nhưng nay các người ấy đã chết, nghĩ cũng tha cho, còn như văn tự tên Bích thu liễu, quan đã bàm tỉnh thương tòa sức cho dân giáp Ngự-trăng tuân hành, cùng cho tên Bích tên Qui phải cứ. Nay là lời sức

NGHỆ-AN

Georges, chủ đồn điền, đã bị bắt vì sự sát nhơn

Nguyễn - văn - Viển, quán làng Nguyệt-Bồng, huyện Thanh-Chương lâu nay vẫn cùng vợ đem hai chiếc thuyền đi buôn bán tại làng Sen thuộc huyện Nghĩa-đàn.

Kỳ tháng 6 annam năm nay, Viển có vay của thị Tần là vợ Georges chủ đồn điền ở Kẻ-chè (Nghĩa đàn) một số tiền 71$10 để buôn bán; Sang tháng 7 annam, Viển chưa có giả, thị Tần tới xiết hai chiếc thuyền đem về.

Hôm 12 tháng 7, Viển chạy được gần 40$ mới cùng vợ lẻ mình là thị Song đi lên đồn điền định chuộc một chiếc thuyền làm ăn, còn chiếc kia sau có tiền sẻ hay. Đến nơi chỉ một mình Viển vào đồn điền giả nợ, còn vợ sợ không giám vào, vì Georges có tiếng..... Thị Song chờ mải ở ngoài đến hai giờ không thấy chồng mình ra, nên vào hỏi dò thì thị Ba là vợ hai của Georges ra đón không cho vào, và bảo rằng Viển đã về từ bao giờ, chứ không ở đồn nữa. Thị Song có ý ngờ, nhưng cũng sợ tên Georges nên không giám vào hỏi nữa.

Thị Song bèn về thuật chuyện cho Thị-Dương là vợ cả chồng minh, rồi hai người cùng đi kiếm mải, song không dò ra tông tích.

Đến hôm 1er Sep'embre, thị Song và thị Dương mới phát đơn kiện Georges tại quan đại lý Thanh quả và Nghĩa đàn. Quan đại lý Nghĩa đàn mời đem mấy chục lính áo xanh đi bắt tên Georges cùng dân ở chung quanh đồn điền về tra hỏi thì mới biết Georges đánh chết Nguyễn - văn - Viển ngay hôm 12 tháng 7 annam rồi, và bảo người đem đi chôn dấu ở bệ rừng, lại ngăm dọa nếu ai làm lộ việc ấy ra thì y sẽ giết cả. Hôm 30-9 vừa rồi quan chánh án tây, quan thầy thuốc nhà thương, quan thanh tra mật thám cùng quan án tòa Nam án Nghệ an đã thân hành đến tận đồn điền làm biên bản, và bắt Georges dẫn đến chỗ chôn tử thi đào lên để khám nghiệm.

Hiện nay Georges đã bị bắt giải về Vinh. H. P.

QUẢNG-BÌNH

Sao lại bắt cho chuộc không như vậy ?

Chúng tôi là bào mục và đồng dân làng Di-lộc, tổng Thuận hòa, phủ Quảng-trạch, xin nhờ quan trên xét cho việc sau nầy :

Nguyên trong làng chúng tôi có sở ruộng tư, gọi là xứ Thần-từ, lúc trước các chủ ruộng đã bán đoạn đất ấy cho ông Nguyễn-qui-Ninh, lại mục ở phủ Quảng-trạch. Sau ông Ninh thôi làm việc ở phủ, đem bán đứt sở ruộng ấy cho làng chúng tôi, hiện có tờ khế minh bạch. Năm Bảo-Đại thứ nhất, ông Trương - Xiển là nhà giàu làng Cảnh-dương, lập một ngôi chùa riêng ở gần sở ruộng ấy, đến hỏi mua đích sở ruộng chúng tôi, để làm ruộng phật. Làng chúng tôi không chịu bán. Cách ít lâu, ông ấy lại mưu với những người làng chúng tôi có mắc nợ ông, như Mai-Toản, Mai-Lương (hai anh em là tiên-chỉ và thứ hai, hay sinh sự trong làng) cùng Lê-Xước, Lê-Hoan bịa chứng rằng: sở ruộng ấy mua của Lãnh-trạch là ông thân sinh Nguyễn-Sách, người làng Cảnh-dương.

Năm Bảo-Đại thứ hai, không hiểu vì cớ gì mà thầy châu Lãnh-trạch là Nguyễn-Quy, Nguyễn-Dân, đâu đơn kiện chuộc sở ruộng ấy. Vì hai người không có tờ khế gì dính đến ruộng ấy cả, nên chúng tôi nhất định không cho chuộc. Và cũng không khi nào thấy bên nguyên đơn đương đường đối kiện. Thế mà quan trên không minh cứu cho cứ buộc chúng tôi phải cho chuộc. Đã năm sáu năm nay, làng chúng tôi kêu oan tại phủ, tỉnh, bộ, nhưng cũng chưa thấy xử ra sao cả. Năm ngoái, quan tỉnh có sức rằng sở ruộng ấy hai bên nên thương lượng với nhau cho xong. Vì vậy chúng tôi nói với Nguyễn-Quy, nếu có nguyên khế thì cho chuộc. Nó nói rằng: ruộng ấy buổi trước ông bà nó không có tờ giấy gì lưu lại cả, mà nó cũng không kiện chuộc bao giờ. Ngày tháng tư năm trước, Nguyễn-Quy có vào cung khai tại phủ, nói nó không đứng chuộc sở ruộng ấy (có sao lời khai đem cho làng chúng tôi xem). Trong vụ kiện nầy, xin quan trên chú ý xét cho những cớ sau nầy :

1 / Những tên Mai - Toản, Mai-Lương, Lê-Hoan, Lê-Xước là người vay nợ ông Trương-Xiển, đứng làm chứng thì lấy gì làm bằng cớ ?

2 / Cớ gì mà biết Nguyễn-Sách bán ruộng ấy cho Nguyễn-qui - Ninh năm Thành-Thái thứ mười ?

3 / Nguyễn-qui-Ninh, lúc bán sở ruộng ấy cho làng chúng tôi biện đương làm lại mục ở phủ, trong kì ấy bán có triện-tích rõ ràng, và đã bỏ người vợ là Nguyễn-thị-Mẫu rồi, cho nên trong bán không có vợ điểm chỉ.

4 / Làng chúng tôi năm Thành-Thái thứ mười một, có biên khám đắp đê giữ sở ruộng ấy tốn hết 300$, trong lời phúc của quan Công sứ trước cũng có nhắc đến.

5 / Nguyên sở ruộng ấy là ruộng của chúng tôi, Nguyễn-Quy và Nguyễn-Dân có tờ khế đâu mà ép chúng tôi phải cho chúng nó chuộc ?

6 / Chính tên Nguyễn-Quy là con Nguyễn Sách, châu Lãnh Trạch đã khai ai mạo tả tên nó chứ nó không có nguyên khế.

Danh-sách các nhà từ-thiện giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

(*Tiếp theo*)

M. M Nguyễn - đạo - Trạch, Commerçant Plantation de Courtenay Xuân-Lộc (Cochinchine)		5$00
Huỳnh-Hưng, Cai charpentier Dalat		2.00
Phan-bá-Quang, Tiên-phước, Tam-kỳ		1.00
Võ Hoành	»	1.00
Trần-Đẩu	»	1.00
Phan-Chước	»	1.00
Lê Út	»	1.00
Phan Lâu	»	1.00
Lê-Bút	»	1 00
Trần-Cầu	»	0 50
Nguyễn-Toàn	»	0.50
Phan-Phẩm	»	0.50
Lê Hộ	»	0.50
Dương-Tú	»	0 50
Lê-Phu	»	0 50
Phan-Ngan	»	0.30
Phan Tuấn	»	0.30
Nguyễn Cơ	»	0.20
Vô-Danh	Boloven (Laos)	3 00
Nguyễn-khắc-Cẩn Pakin (Laos)		1.80
Ng -viết-Phường	id	1.80
Cộng :		21$70
Số đã gởi trước . .		329.44
Tổng cộng : . . .		351$14

Số bạc 21$70 nầy, bản báo cũng đã gởi tiếp cho quan Công - sứ Thừa-Thiên là Hội-trưởng Trung Ương Cứu-tế nhờ gởi vào giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ rồi.

Sách tặng

Bản báo vừa mới nhận tặng quyển « CANNIBALES DE PERSUASION » mới xuất bản ở Saigon, tác giả là ông Nguyễn-phan-Long ; S. I. L. I. Auct. C. Ardin xuất bản, giá bán (1$00).

Vậy xin có lời cám tác giả và giới thiệu cùng độc-giả. T. D.

Một tin lạ trong thương giới

Đương lúc kinh tế quẫn bách, cả hoàn cầu đều chịu ảnh hưởng ; đừng nói đâu xa, ở nước ta đây, biết bao nhiêu hàng to đóng cửa, hiệu nhỏ nghỉ buôn, thế mà ở TOURANE thuộc về con đường QUẢNG-NAM, một hiệu buôn lại mới mở.

Lãnh làm Đại-lý các hàng nội hóa, các báo, chí và thơ, tuồng, truyện, tiểu thuyết ; ngài nào muốn cho hàng mình mau chạy và khỏi phải lo ngại, xin hãy gở bản tại bản hiệu.

Buôn gởi đi các nơi, thổ sản xứ Trung-kỳ như : Cau, chè, quế, bắp, sáng, đường dầu phụng, thuốc lá, vân vân.....

Các báo chí, tân-văn, ngài nào chưa gởi cho chúng tôi làm Đại-lý, xin hãy gởi gấp cho đặng chúng tôi sắp đặt người đi bán các nơi thôn quê.

Bazar Sainfol-Léon
Mme Chánh-Ký
Propriétaire
Rue Quảng-Nam
TOURANE

CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY,

KẺO SINH RA KINH-NIÊN CỐ-TẬT :

Vì thời tiết khí hậu, ăn uống hàm hồ, ăn làm việc mệt nhọc, thức khuya giấc sớm ... nên mình sinh ốm đau luôn ... Vậy, muốn chúng khỏe mạnh bảo tồn, mau tiêu tan bệnh thì các Ngài nên uống Tiên-Tửu « chế theo môn thuốc gia truyền đã ở đời nay, rất linh nghiệm thần diệu, lại phối với rượu nho-cốt lâu năm rất quý, rất thơm ngon, uống không say, thiệt Đại-Bổ-Dưỡng phế, thận, tâm, can, tỉ, vị, khí huyết, gân cốt ; thì chúng hằng bảo bền mập, khỏe mạnh khoan khoái, ăn ăn lành lợi, thêm đàm tỉnh táo, ngon miệng, ăn khỏe, mau tiêu đói, ngủ yên, đại tiện hoạt, tiểu tiện trong, mát. — Nếu có lao tâm, lao lực, hao, ho kinh-niên, đờm suyễn, đau tim, gan, phổi, đau đầu, ruột, đau ngực, đau bụng kinh niên, kiết, lỵ, động kinh, tê bại, đơn thấp, di mộng tinh, ngủ nước, thương hàn, phù, bàng, hư thận, đau lưng, nhức gân xương, buồn mỏi tay chân, tiểu tiện vàng đỏ, nhiệt táo, khát nước, ăng ăn, lở chốc, đau tai, đau mắt lâu năm, trăng nhạt, lậu kinh-niên, sạc giang mai, đàn bà bạch đái, tích kinh, huyết hư, kinh không đều, muộn con, hậu sản « đàn bà mạnh mẽ, đẻ dễ, nên dùng », hậu sanh có dường », . . . chuyên dùng Tiên-Tửu, chóng khỏi có công. Các bệnh trên nầy mà trầm trọng, lâu năm, cần dùng Tiên-Tửu, cần dùng các Thuốc rất linh nghiệm của Bảo-Dưỡng thì mau khỏi lắm, cam quyết chắc chắn là không thuốc đâm thần diệu linh nghiệm bằng. Còn các bệnh phong hàn, ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, di mộng tinh, tê tiết, nên quảng, đàn bà bạch đái, v. v. duy Bảo-Dưỡng mới có thuốc chuyên trị rất thần diệu, trăm người đăng, khỏi cả trăm, mà gần đây hàng trăm gởi thơ về khen ngợi thiếu lắm, cần tạm coi 4 lá thư sau nầy thì rõ :

1. — Thưa Ngài. Vợ tôi mắc bệnh Bạch đái và xanh cơm, tôi thì mắc chứng Khát Nước, tối nào cũng phải uống hơn hai chục bình nước chè ; đã mấy năm nay, dùng thuốc tốn rất nhiều tiền mà vẫn bịa, nay mới dùng hết 6 chai Tiên-Tửu, đã thấy khỏi hết rồi mà được bảo tồn lắm. Vậy Ngài lại gởi theo tôi Giao ngân lãnh hóa cho tôi 6 chai Tiên-Tửu nữa ; 5 đồng 1 chai. M. Hà-chí-Trung, commerçant à la Plantation B. D. par Postre Lộc-Ninh (Nam-kỳ). — 2. — . . . Nay đăng Thuốc và Tiên-Tửu, người nhà tôi vừa khỏi bệnh trọng Kinh, vừa khỏe mạnh bảo tồn ; vậy Ngài lại gởi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa, (1$00 một chai). M. Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire Banque Indochine à Quy-nhơn. — 3. — . . . Tôi mắc bệnh Ho-lao, lại thêm chứng Đau bụng kinh niên, đau ngực, đau lưng, đi tiểu vàng đặc, nay dùng Tiên-Tửu và Thuốc của Ngài, các chứng đã khỏi hẳn rồi, đêm buổi sớm, còn hơi ho cái tiếng thôi, ăn nay ăn được, ngủ được, khá lắm. Vậy Ngài gởi ngay cho tôi theo lối giao ngân lãnh hóa cùng như lần trước 4 chai Tiên-Tửu và 12 đồng bạc thuốc đã mua khỏi rồi nữa. M. Đặng-văn-Thu, ancien secrétaire D. P. demeurant à Quarter à Thái bình. — 4. — . . . Bệnh Di mộng tinh, Đau ngực và Lậu Kinh niên của tôi, đã 6 năm nay, nhờ bạc trăm thuốc mà vô hiệu, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu, thấy mau khỏi lắm. Vậy ngài lại cho tôi như kỳ trước 2 chai Tiên-Tửu và 12 đồng bạc Thuốc nữa. M. Trần-văn-Cả Commerçant ouvr n° 203 à Hanoi. — Cước phí gởi Thuốc và Tiên-Tửu, Bảo-Dưỡng chịu hết, mua lại đăng mua thăng gỗ rất cẩn thận. Vậy mong các ngài chú-đăng giấy đã đăng bao hết đau ốm được mau khỏi, Mau ăn mạnh lợi, đó mới thiệt là công đức lớn vậy.

Mấy lời chân thành cần cáo : ĐẠI BẢO ĐƯỜNG, 22 rue Médicaments à Hanoi

Đâu là CÓI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả : C. Flammarion — Giang - Hạ dịch-thuật

Số 58

Cái tin như sét đánh, đối với cả hai gia đình lâu nay ôm ấp chung một cái hy vọng.

Chàng dùng đủ cách để ngăn đón sự quyết định ấy của nàng Minh-tinh, chúng bàn giải, luận chiết đủ cách, bày tỏ mọi đều tốt đẹp, và coi lửa đôi kia là không gì xứng đáng, dám bì : nào là công tước có đủ cách trở nên một người có danh vọng, nào là công tước đã trở lại với Dân quốc rồi, công-tước có thể đến địa vị thượng thơ vân vân.. Nhưng khéo nói thế nào cũng không làm cho nàng Minh-tinh đổi ý. Nàng vẫn một lòng từ chối mà không xiêu.

Khi nàng Minh-tinh đã đi vào phòng rồi, tử-tước bèn nói :

— Đó là cái tánh trái chứng của con gái. Hôm nay ta cũng đừng nên cố nài, vì chắc cô ta không thuận đâu. Có lẽ cô đương nghĩ đến một chuyện gì đó chăng.

Bà bá-tước cũng nói :

— Có cuộc nhân duyên nào mà tốt đẹp hơn ! Nó mà bằng lòng lấy là cái hạnh phúc của nó được bảo đảm. Từ mùa đông mà qua đến nay, tôi thấy nó thay đổi ý kiến nhiều lắm đó.

Tử-tước nói :

— Tôi đã nói đó chỉ là cái tánh trái chứng mà thôi. Để cô ta về Ba-lê nội trong tám ngày là cô thay đổi ý kiến ngay. Thôi cứ mặc kệ đó cho cô ta tính. Chúng ta hãy chờ xem. Chắc ông bà cũng không đem chuyện từ chối đó mà nói lại với công-tước chớ ! Nếu cho công tước biết tức là hỏng cả mọi việc.

Bà-tước nói :

— Chắc là không rồi. Tôi sẽ viết thơ cho công-tước nói rằng nó nói còn nhỏ quá chưa chịu lấy chồng, và tôi sẽ bảo công-tước chờ đến khi chúng tôi trở về Ba-lê rồi sẽ liệu. Đối với tình cảnh bây giờ chúng ta chỉ biết dùng kế hoãn binh thôi.

Mà thật vậy, bá-tước trả lời cho công-tước lần thứ ba, cũng dùng lời khéo mà chưa chịu quyết định. Công-tước thì định chắc sẽ cử hành lễ cưới trong mùa thu, vì tánh của công tước cũng rất ngạo, ngạo một cách xắc xược chớ không phải cao thượng. Vì thế mà cái thơ trả lời thứ ba của bá-tước đã làm mếch lòng chàng ta và làm cho chàng tức giận vô cùng. Công-tước sở dĩ vẫn ở lại Ba-lê mà chỉ đi nghỉ mát vài tuần rồi về lại Ba-lê, là vì công tước để bụng sẽ sắp sửa chuyện cưới. Cách một ngày đó, công-tước lại đánh thua một số tiền rất lớn. Cái buổi mai mà người bồi phòng vén màn trao cho công tước một bức thơ có dấu nhà Bưu-điện Luy-Sông, tức là cái buổi sau một đêm mà chàng không nhắm mắt. Chàng giậy đi qua phòng rửa mặt, mà cái vòi nước mát mẻ ở phòng rửa mặt kia không đủ để làm cho cái óc của chàng hết chàng váng. Rửa mặt xong chàng trở về phòng đi bách bộ, lấy cái thơ ra đọc lại, rồi vùi xé quăng vào giỏ giấy lại. Chàng ấn tay trên nút chuông điện gọi tên bồi phòng mà truyền :

— Hãy đi sửa soạn hành lý cho ta, lấy cái va ly nhỏ ta thường dùng để đi giạo mát độ lối tám ngày. Chiều nay chúng ta hãy đáp chuyến tàu mười giờ hai mươi hai, mà đi Bôi-đó.

Bữa đó trời phủ mây đen, khí trời rất nóng. Công-tước lên ngựa đi một vòng giạo trong rừng, ăn cơm trưa tại hội Cù-lạc, đi lại thăm ả tình nhân, ở lại ăn cơm tối với ả nầy, rồi đến ga trước giờ xe chạy mười lăm phút. Qua ngày bữa sau nữa, công-tước đã ở trước cổng cái đền kiểu kim thời của tử-tước Cát-tư-Văn mà rung chuông gọi. Một người đầy tớ ra mở cửa, công-tước bèn đưa cái danh thiếp mà nói :

— Hãy hỏi bá-tước Nại-mã-chi có thể tiếp ta không.

Cách năm phút sau, công-tước và bá-tước gặp nhau, Bá-tước cả mừng nói :

— Công-tước đã đến đây à ?

— Chắc là ngài không dè nhỉ. Nhưng tôi tưởng đi đến diện kiến với ngài một lần có lẽ hơn là viết một bức thơ thứ năm nữa.

— Bà bá-tước với tôi được tiếp công-tước, chúng tôi rất lấy làm hoan hỷ, và chắc công tước cũng không phải một người lạ với tử-tước Cát-tử-vân.

— Còn tiểu thơ Minh-tinh đâu ?

— Nó không có ở đây. Hiện nay nó đương đi giạo trên núi.

— Một mình à ?

— Đi với một người chị em bạn.

Chàng nghe nói ngó thẳng vào mặt bá-tước mà nói :

— Vậy à ! Ngài có thể giải bày cho tôi rõ vì sao tiểu thơ đã đổi ý kiến không ? Có việc gì xảy ra thế nào sao ?

— Này công tước, công tước năm nay có 25 tuổi, mà tôi đây đã được năm mươi rồi. Tôi thấy công tước đương nóng nảy. Cái điều mà công tước hỏi tôi đó, chính là điều mà chúng tôi mỗi ngày mỗi hỏi con cháu của chúng tôi. Nhưng chúng tôi nào có biết đâu gì hơn công tước đâu ! Nó chỉ nói chưa gặp chi lắm. Chúng tôi chỉ biết có thế thôi, mà tôi tưởng sự thật cũng chỉ có thế.

— Nhưng tôi, thì tôi không tin như vậy. Tôi còn nhớ lại nàng Minh tinh hồi mùa xuân vừa rồi. Người ta không thể đối với một người tình đâu. Chắc là tiểu-thơ đã yêu một người khác rồi. Tôi muốn gặp nàng để tôi hỏi cho rõ và để cho nàng nghe được lời tôi nói.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

Ấy là một thứ thuốc thần hiệu lắm để mà trị các chứng bịnh ho lào và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

7-/ Cô tên Nguyễn Dân là người biệt phái, đã không phải là con Nguyễn Sách, cũng không có tờ giấy gì, sao quan cử sức chúng tôi cho nó chuộc ?

Dân làng chúng tôi nghèo khổ, vì vụ kiện lù mù nầy, năm sáu năm nay hao công tốn của, người bị án kẻ bị giam, hương lý bị cách dịch, sự oan khổ kể không xiết được. Dám nhờ ơn quan trên soi xét cho, may chi làng chúng tôi được nhờ.

Tân cựu lý hương và đồng dân làng Di-lộc đồng ký.

TOURANE

Sao đối đãi hành khách như thế?

Hôm 27 Août 1932, tôi đi Nhatrang gặp cái xe camion C 6. Ngồi trên xe trông thấy cách đối đãi hành khách của sớp phơ nhiều đều rất thô bỉ, nhứt là đối với đàn bà con gái gương mặt khá thì sớp phơ cho đến chú «ết», dở trò trêu ghẹo, chị nào nói lại thì họ thù. Những đều họ thù mà được trông thấy xin thuật như dưới:

1) Khi xe vô đến Tamkỳ, có một người đàn bà ăn mặc nhà quê tuổi chừng 23, đi vô chợ Bầu Bầu. Khi lên xe, thì sớp phơ và chú «ết» dùng lời trêu ghẹo, chị ấy cứ làm thinh, các ông lại.... chị ấy không chịu nổi có nói lại.. Khi đến chợ Bầu-bầu là chỗ chị ấy xuống, thì sớp phơ cứ cho xe chạy. Chị ấy là bết sức tức xe đã chạy vô cách xa chợ Bầu-bầu 7 cây số, khi ấy sớp phơ mới cho xuống. Nhiều hành khách tức mà hỏi sao lại đem bỏ người ta xuống chỗ nầy là một bãi cát, thì họ nói rằng tại nó không biết cách chơi cho nên làm vậy cho bỏ ghét. (? ?)

2) Sau khi xe đến Qninhơn, sớp phơ biểu ai đi Nhatrang thì vô nhà bán vé nghỉ, 4 giờ sáng mai sẽ đi. Lúc ấy tôi và bốn người mắc đi thăm bà con nên không vào đó nghỉ được nhưng chín giờ tôi có lại nhà agent bởi giờ xe chạy, thì họ nói 4 giờ sáng chạy, nhưng họ bảo phải có tại đó 3 giờ rưỡi. Đến khuya đúng 3 rưỡi, thì có 2 ông già và tôi đến ngồi ngoài đường trước nhà agent chờ mãi không thấy xe đến. Gần năm giờ, chúng tôi kêu cửa hỏi người agent xe chạy Nhatrang chưa, thì họ nói xe chạy hồi một giờ rồi. Ôi thôi! tiền xe thì đưa rồi, mà cần phải đến Nhatrang chiều nay biết sao bây giờ! May đâu xe hội Hảoliêng chưa chạy, chúng tôi qua nói thiệt và trả giá lên đi, vô đến Tuy Hòa thì kiệp xe kia. Chúng tôi có hỏi người chủ sao lại bỏ chúng tôi lại như vậy, thì họ nói vì các ông không ngủ nhà agent tôi nên tôi bỏ.

Lạ chưa! Cách đối đãi hành khách mới mê thiệt! T. D. H.

QUẢNG NGÃI

Vì sự tiền tài anh em vu hãm nhau

Tên Trần Lâm độ chừng 20 tuổi, cha mẹ chết đâu 6 năm về trước, nên cha y có đời vợ trước có con lớn, y chỉ có đứa em nay độ 12 tuổi. Y lo gìn giữ trong cảnh gia đình đâu đặng đôi năm, thì người anh cùng cha khác mẹ là Trần-Cư về ở với y. Ngờ là anh em nương cậy với nhau, ai ngờ tên Cư nầy là tay rượu chè trai gái, gia sản phá sạch trơn, tâm tánh lại rất xấu, thị mình là lớn, bà hiếp tên Lâm nhiều đều khổ sở, nên anh em lâm vô bất bình. Mới đây nghe vì sự tiền tài sao đó, anh em xung đột nhau, đến bữa mùng 4 tháng 8 nầy nhơn có trát quan sức canh, tên Lâm phải nằm chòi canh. Khi ấy tên Cư đến chòi canh mà nói với làng rằng: Tên Lâm hay mặc áo cụt rộng tay (chemise) và ngày tối cứ hay viết thơ đọc chữ quốc ngữ mải, coi ý còn muốn theo. ...

Ký chưa, mặc áo rộng tay với đọc sách và viết chữ quốc ngữ mà đáng tính nghi, vậy thì làng hà sa số là người tính nghi. Anh em đời nay là vậy đó! Chán! Nam-Hửu

PHAN-RÍ

Câu chuyện phát chẩn

Báo Tiếng dân số 519 ra ngày 7-9 có đăng chuyện phát chẩn ở phủ Hòađa. Nay được tin thêm rằng ở làng Ha thủy tên Nguyễn Kiệt nhà hư được lảnh 1$50, Nguyễn-Phú nhà sụp được lảnh 4$00, còn tên Nhiên (ở đậu nhà người) không lảnh đồng nào, chớ không có ai lảnh hai lần. Tên Dương Bá ở làng Mỹ-Hiệp nhà sập, buổi mai vi đông quá không lảnh kiệp nhưng, chiều lại cũng lảnh được số tiền chẩn ấy. Vậy đăng thêm cho đúng cho sự thực. Việc thiệt

Việc Thế-giới

TRUNG HOA

Cái họa nội tranh

Mãn châu bị Nhật chiếm lảnh; ngoại hoạn nguy cấp là thế nào, mà bọn quan phiệt Tàu còn diễn thêm cuộc nội tranh nữa. Mới rồi Hàn Phục Cừ với Lưu-Trấn Niên đánh nhau ở tỉnh Sơn đông chưa yên nay ở. Từ xuyên Lưu văn Huy và Điền Tung nghiên lại đồng ra tuồng chọi nhau. Giặc cướp vào lận nhà bà con đương than van cầu cứu mà mấy chú tay gộc trong nhà, trở diễn ra cái tuồng «nồi da nấu thịt», cái họa kiếp của dân Tàu, chưa biết ngày nào là rồi, thật là cung cái nhịp tốt cho người Nhật thẳng tay xâm đoạt vậy.

Thượng-hải, 6 Oct. — Các tướng ở Tứ-xuyên vẫn còn chống nhau — Một cuộc nội loạn chắc xảy ra.

MÃN-CHÂU

Quân Trung hoa đã cách biệt hẳn Tề tề cáp nhĩ ra một cỏi

Thượng-hải, 6 Oct. (R. d.) — Quân Trung hoa đã cách biệt Tề-tề-cáp-nhĩ riêng ra một cỏi: những đường xe hỏa ở phía Tây Cáp-nhĩ-Tân cũng bị cắt dứt rồi.

Một toán quân Trung-hoa chừng 10.000 người đã chiếm thành Wang-Tao, ở phía Tây-bắc Cáp-nhĩ-tân. Người ta nói quân nghĩa dũng Trung-hoa và quân Nhật đánh nhau dữ dội lắm, tại miền Agasochi.

Một đội lính Mỹ bị lột khí giới

Thượng-hải, 6 tháng Oct. (R. d Theo tin người Nhật thì một đội lính phòng vệ Mỹ ở Caofoo bị quân Trung-hoa lột khí giới Người Nhật lại thêm rằng viên Lãnh sự Mỹ đã lập tức phản đối, yêu cầu trừng phạt những viên quan võ Trung-hoa có trách nhiệm.

ẤN-ĐỘ

Ông Gandhi lại dọa nhịn đói nữa

Bombay, 6 Oct. (R. d.). — Bản hiệp định đã ký về việc cử đại biểu của phái «Uế đa phi» bị các phái Ấn-độ chống. Ông Gandhi dọa rằng nếu các phái ấy mà chống mãi, thì ông sẽ nhịn đói cho đến chết.

Tình hình thương mãi Huê kỳ với ngoại quốc

Nữu-ước, 5 Oct. — Trong khoảng 6 tháng đầu năm, suất xuất cảng của Huê kỳ sang Anh chỉ có 35 %, sang Gia-nã-đại 43% so với suất xuất cảng trong 6 tháng đầu năm 1931.

MỸ

Thái độ Mỹ đối với chính sách Nhật

Nữu-ước, 6 Oct. — Quốc-vụ-khanh Tímsen đọc tại Philadelphie một bài diễn văn về tình hình Viễn-đông, nói rằng chính sách Nhật có hại lớn cho quyền lợi thương mãi của Huê-kỳ. Ông nói «Chính ở bên kia Thái-bình-dương mới có những thị trường lớn; mà cũng chính trong phần thế giới ấy, thương mãi của Huê-kỳ phát triển một cách rất mau chóng, hơn là ở đâu hết. Tương lai sự giao thiệp giữa các nước hai bên bờ Thái-bình-dương, sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến tình hình thế giới. Vậy sự giao thiệp ấy cần phải luôn luôn căn cứ nơi hòa bình và công lý. Trong 30 năm nay, Huê-kỳ vẫn chủ trương chánh sách «mở cửa» (porte ouverte) ở Trung-hoa, lấy bình đẳng mà đãi các nước có định liếu về đường thương mãi với Trung-hoa.

Chúng ta xem thái độ độ Nhật, và thái độ Mỹ, thì có thể đoán biết được cuộc chiến tranh giữa hai nước ấy, không sao tránh khỏi. Huống chi trong bản «Tục hoàn du ký» của chính trị bộ biên lập Mỹ xuất bản ngày 9 tháng trước, có xướng luận diện «Nhật Mỹ chiến tranh» cho là việc tất nhiên nữa.

BOLIVIE—PARAGUAY

La Paz, 5 Oct. — Chính phủ Bolivie rao trước rằng sẽ đặt một thứ thuế mới, gọi là thuế chiến tranh, đánh trong 5 tháng, để lấy tiền mà chống với Paraguay ở Chaco.

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chên chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách nầy cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 — phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

Lời cảm tạ

Tháng trước tôi mắc phải *bệnh tả*, kế tiếp một đứa cháu bị *sưởi* lạm cũng đi tả. Thầy thuốc đã nhiều mà không kiến hiệu. May nghe người chỉ bảo tới mời ông Trung-hoa Y-sĩ PHÙ NGUYÊN-KHANH ở Phố VẠN ÍCH rue Paul-Bert HUẾ. Chỉ có vài thang đơn sơ mà bệnh được giảm lần. Ơn tái tạo khó nỗi đền bù. Vậy tôi xin nêu lên trên mặt giấy trước cảm tạ ông PHÙ-NGUYÊN-KHANH sau mách bảo bà con.

Madame Nguyễn duy-Phiên
Lễ-bộ Thượng-thơ
Citadelle Huế

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tồn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hãng bào-chế tây ở thuộc-địa.

à Huế : Pharmacie IMBERT

PHÒNG-TÍCH — Nhiều người bị mà không hiểu ?

NĂM ĐẦU

1929 bán được 4625 lọ
1930 » 3675 »
1931 » 3547 »

«Con chim»

VU-DINH-TAN
HAIPHONG

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH TRUNG-KỲ

HUE	VĨNH-TƯỜNG 15, phố Gia-long.
DALAT	ĐINH-VĂN-CHÂU Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-ĐẮC-VINH 182, phố Pont Japonnais.
NHA-TRANG	MÔNG-LƯƠNG THƯ-QUÁN.
PHAN-THIẾT	MINH-GIANG 2, Rue Đồng-khánh.
QUANG-TRI	THÔNG-HOÀ THƯ-QUÁN phố Chợ.
QUANG-BINH	VĨNH-HƯNG-TƯỜNG bán thuốc bắc ở Đồng-hới.
QUANG-NGAI	NGUYỄN NGỌC-ANH Commerçant, Thạch-trụ, Mộ-đức và Cho-Hoang Commerçant à Sông-vệ.
THANH-HOA	PHÚC HƯNG-LONG 17, phố Tả-biên.
TOURANE	NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hàm-tử.
VINH	SINH-HUY phố Gare.

NGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN
KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng rất hay. Và đã phân chất tại phòng THÍ-NGHIỆM ĐÔNG-DƯƠNG *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THƯ của nhà thuốc NĂM-SAO.

SINH-HUY
44 — *Maréchal Foch* — 44
VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÀ NƯỚC, nhãn «NĂM SAO» rất thần hiệu. Mỗi gói 0$15

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Boulevard Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, xuyến, trơn, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất vô thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Một-hóa N° 128 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị. TÂN-LỢI

138-140, Đại Tổng đốc-Phương — CHOLON

BAO-NINH

Bệnh quý đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LÁ, ấy LẬU nhập CỐT nghĩa là khắt rồi bỗ trong người nhọc mệt thêm đêm nằng rượu thì sáng có mủ, hay trong thật có huyết như kiến, hay cần cái nhốt mệt cái, coi đã có mủ! vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong tương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bịnh nầy rất nguy hiểm và chuyển nhiễm. nếu để cho lâu ngày thì người ấy mang bịnh đau GIÀ-CON (Mauvie) khi hơi huyết bạch, bằng huyết v. v. thì mình đã rất hàm, nếu để con thì hay bằng mắt, còn TIM-LÁ nhập CỐT, người khỏi như trong mình trong tương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDIRK cho nên trẻ giới hay nổi, đóc đầu, đau mình, đau cẳng đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái mọc nầy nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rất, đã ra bởi ra bọc, đã con thêm cái mọc, thiếu cái lúa, là v.v. là đã quáy ngh, vì cái mọc nầy nó chuyển-nhiễm cùng tự lúc thai, nếu mẫu bịnh không tìm được thầy thuốc hiện nầy thì các mọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như chú sang đến cháu, v. v. vì thế nhiều người thế không có bịnh mà xem mạn thì trong có vi-trùng TIM-LÁ, còn như bịnh NỘ LOÀN (Chancre-mou, bịnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong tương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LÁ, bịnh nầy cũng có nhiều người thực hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bịnh nầy đã nặng, hay bịnh nhập CỐT mấy mươi năm, nay mới mắc phải, thì lập tức đăng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÍCH, số nhà 67 phố Hàng-nâu Bạc-ninh (Tonkin), thì nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bịnh nặng thuốc vẫn đã lại làm ơn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần ba có lòng nông cũng được không hay gì cả, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LÁ 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả nông và bài 1$00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚNA 37 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bạc) à HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-sở à Longxuyên, Annam đường-phòng, chế-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bắc-liêu à Cantho, chính nếu ngài muốn mua tài gởi cho một ít liều trước của nên hiệu gởi nhận hàn giao ngân ? như ai nông muốn làm đại-lý xin viết thơ về bổn-hiệu

DẦU NỘI HÓA

Dầu là vật cần dùng hàng ngày cho quốc dân ta, từ xưa đến nay ta chỉ dùng dầu của người ngoại quốc, hàng năm cui pui về mộn dầu kể có mấy triệu bạc, thực khá tiếc thay! Ấy vì sự tiếc ấy, mà chúng tôi phải dụng công khảo cứu dùng toàn vị thuốc nam mà chế tạo ra một thứ dầu gọi là «Nam-thiên-quất-thần» rất thơm, rất mạnh, công hiệu vô cùng, kiêm trị ba chứng ba bệnh, rất là linh nghiệm, đã được Hội-đồng khoa-học xét nghiệm cấp cho văn bằng danh-dự sáng chế để giữ độc quyền thực là thứ dầu rất tốt, xưa nay chưa có thứ dầu nào sánh kịp không những chữa được hết các bệnh nguy hiểm cấp cứu, nó lại còn có cái đặc tính giải độc, tẩy uế và dùng được nhiều việc nữa, đã nói rõ trong toa, Bản đường nhất sức nghiên cứu chế luyện để cống hiến cho đồng bang một thứ dầu Nội-Hóa rất hay rất quí, muốn cho lưu thông phổ cập cho hết thảy cả quốc dân trong ba kỳ đều biết đến thứ dầu nầy, cho nên dầu đã tốt lại đóng vào ve to, cớ hợp, có nhãn rất đẹp, mà giá bán rất rẻ, mỗi ve có 0$20. Cần dùng nhiều người làm đại lý để bán thứ dầu nầy ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương. Kính xin đồng bang sẵn lòng chiếu cố đến dầu Nội-Hóa, trước là giúp ích cho bản đường, và chấn hưng cho thực nghiệp nước nhà, sau là giữ lấy mối lợi chung cho xã hội, khỏi mang tiếng gánh vàng đi đổ sông ngô. Ngài nào sẵn lòng mua dùng hay làm đại lý xin cứ gởi thơ cho bản đường thì bản đường sẽ gởi tặng mẫu dầu (échantillon) và chỉ rõ chương trình, thể lệ, đa tạ.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC-PHÒNG

46, rue Baninh à Nam-Dinh (Tonkin)

NHÀ MÁY DỆT AN-THÀNH

Nhà máy dệt áo Pull-Over AN-THÀNH năm nay mới chế ra các kiểu Hoa (Bông) rất khéo.

Giám mong Đồng-bào sẽ vì công nghệ nước nhà mà chấn hưng cho, thì bản hiệu rất lấy làm cảm ơn vô cùng. An-Thành

COULEURS :

Tùy ý các ngài lựa chọn Couleurs : Rose, Beige, Grise, Marron, Chocolat, Grise Claire, Người nhỏ và con nít cũng cũng một couleur ấy cả.

Kiểu áo nầy	2$00
Không có hoa	2.20
Có hoa	2.50
Có hoa lớn	2.50

Cả áo và quần của con nít

4 tuổi	2$00	1	bộ
6 —	2.20	1	bộ
8 —	2.50	1	bộ

Các ngài mua buôn (sỉ) có giá riêng rất hạ ý riêng bản hiệu thì đẹp nhất là mài Grise và Beige

An-Thành 87 phố hàng Đào Hanoi

Có CATALOGUE biếu các ngài ở xa

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI !

GIÚP BẠN THANH-NIÊN !

về chứng

Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh !

Bại-thận ! Đau lưng ! Mỏi vai !

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH-HUY 44 Mt Foch Vinh

Tám hội thể-dục ở Vinh !

Toàn dùng BALLON *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì : chắc chắn ! da tốt ! khâu kỹ ! tròn ! không nặng quá ! không nhẹ quá ! giá rẻ : 6$80 cả Vessie !

Hội nào muốn đặt Maillot ? ? ?

MÓN THUỐC THẦN-TIÊN

Bài-trừ chứng bệnh nguy-hiểm hiện-tại

THUỐC TRỊ SƯNG-THŨNG

(mỗi tá 1$00)

Bệnh sưng-thũng thường hay phát từ hai chân, hai tay, rồi đến mặt, sau khắp cả mình đều sưng to lên cả, mông mọng như có nước trong thịt, lấy tay ấn vào chỗ sưng-thũng ấy thường thấy lõm xuống; có khi bại cả chân tay, đau các bắp thịt, rức các xương gân.

Bệnh nầy là một chứng rất nguy hiểm. Bổn dường chế ra thứ thuốc chữa khỏi cả các chứng kể như trên, rất là thần hiệu. Ai uống cũng khỏi.

Thơ và mandat gởi cho

M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG, hiệu DƯỠNG-NGUYÊN

123, Phố-Khách, Nam-định (Tonkin)

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG